

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: DSPT-01/Daesang/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Daesang Việt Nam

Địa chỉ: Phố Sông Thao - Phường Thọ Sơn - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: 02103 848717~9; Fax: 0210 3848721

E-mail: miwonvietnamvtpt@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 2600109933

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Phụ gia thực phẩm:

Mì chính - Bột ngọt Miwon

2. Thành phần định lượng: Mononatri L-glutamat tinh khiết 99+%

(Chất điều vị (INS 621)).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Thời hạn sử dụng: 5 năm

- Ngày sản xuất (NSX): Xem trên bao bì
- Hạn sử dụng (HSD): 5 năm kể từ NSX
- Địa chỉ cơ sở sản xuất xem ở cạnh NSX

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Bao bì: Đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định Bộ y tế

- Bao bì trong (túi): PE; OPP/PE/LLDPE; PA/PE/LLDPE,...
- Bao bì ngoài: bao tải dứa – PP; hộp – Carton.

- Kích cỡ Size sản phẩm: Large – L (cỡ lớn), Medium – M (cỡ trung bình),

Small – S (cỡ nhỏ), Super Small – SS (cỡ siêu nhỏ), SSS.

- Quy cách bao gói: 50 g, 83 g, 100 g, 142 g, 180 g, 200 g, 227 g, 250 g,

350 g, 400 g, 454 g, 500 g, 900 g, 1 kg, 1.6 kg, 2 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg, 50 kg, 500 kg,

800 kg, 1000 kg.

- Nội dung in: khối lượng tịnh “g”, “kg” và g ; kg là vị trí ghi quy cách

bao gói cho sản phẩm bao gói, ví dụ là 50 g hay 1 kg; 50 g hay 1 kg



5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất và chịu trách nhiệm về sản phẩm: CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM

F1: Phố Sông Thao, P.Thọ Sơn, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

F2: Khu chế xuất Linh Trung II, P.Bình Chiểu, TP.Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Xuất xứ: Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm

- Mẫu thiết kế bao bì chính (Xem file đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Công ty TNHH Daesang Việt Nam sản xuất, kinh doanh sản phẩm: Phụ gia thực phẩm Mi chính – Bột ngọt Miwon đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Phụ lục 2 thuộc QCVN 4-1:2010/BYT: *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm – chất điều vị;*
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT: *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;*
- Theo tiêu chuẩn sản phẩm của Daesang Việt Nam về giới hạn chỉ tiêu vi sinh vật;
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP: *Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;*
- Nghị định số 09/VBHN-BYT ngày 04/04/2019: *Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*
- Nghị định 43/2017/NĐ-CP: *Nghị định về nhãn hàng hóa;*
- Thông tư 05/2019/TT-BKHCN: *Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;*
- Nghị định 111/2021/NĐ-CP: *Nghị định sửa đổi, bổ sung 1 số điều nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa;*
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: *Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;*
- Thông tư 17/2023/TT-BYT: *Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do bộ trưởng bộ y tế ban hành.*

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Dạng tinh thể hoặc bột tinh thể trắng.
- Màu sắc: Màu trắng
- Mùi, vị: Có mùi đặc trưng của sản phẩm, có vị đặc trưng

2. Định tính

- Độ tan: Dễ tan trong nước, ít tan trong ethanol, thực tế không tan trong ether.
- Glutamat: Phải có phản ứng đặc trưng của glutamat.

QUỐC
CỘNG
HÒA
DAESANG
VIỆT
TRÍ

- Natri: Phải có phản ứng đặc trưng của natri.

3. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu. (Theo QCVN 4-1:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm – chất điều vị (phụ lục 2))

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ ẩm (giảm khối lượng khi làm khô)	%	$\leq 0,5$
2	pH (dung dịch 1/50)		6,7 - 7,2
3	Góc quay cực riêng (dung dịch 10%)	Độ ($[\alpha]_{D_{20}}$)	+24,8 đến +25,3 ^o
4	Hàm lượng Clorid	%	$\leq 0,2$
5	Acid pyrrolidon carboxylic C ₄ H ₆ ON-COOH		Đạt yêu cầu qua thử nghiệm
6	Chì (Pb)	mg/kg	$\leq 1,0$
7	Hàm lượng C ₅ H ₈ NNaO ₄ .H ₂ O (độ thuần khiết)	% chất khô	$\geq 99,0$

4. Hàm lượng kim loại nặng: (Theo QCVN 8-2:2011/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm)

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Asen (As)	mg/kg	$\leq 5,0$
2	Cadimi (Cd)	mg/kg	$\leq 1,0$
3	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	$\leq 0,05$

5. Các chỉ tiêu vi sinh vật: (Theo tiêu chuẩn sản phẩm của Công ty TNHH Daesang Việt Nam)

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	Coliforms	CFU/g	10 ²
3	E.coli	MPN/g	3
4	S. aureus	CFU/g	10 ²
5	Salmonella	/25g	Không có
6	Tổng số bào tử nấm men – nấm mốc	CFU/g	10 ²

6. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

- Hướng dẫn sử dụng:

Để công việc nấu nướng của bạn thêm thú vị và món ăn ngon hơn, đậm đà hơn, chọn **Miwon** và sử dụng theo hướng dẫn bên dưới:

Hướng dẫn sử dụng – Cho 5 người ăn

- Món canh: 1 thìa (muỗng)
- Món lẩu: 1 thìa (muỗng)
- Món kho: 1 thìa (muỗng)
- Món xào: 1 thìa (muỗng)

1 thìa (muỗng) = 4 g

Giữ trọn hương vị thiên nhiên!

- Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát và tránh ánh nắng mặt trời.

7. Tên nhóm sản phẩm: Phụ gia thực phẩm – dùng cho thực phẩm

8. Đối tượng và hàm lượng sử dụng:

Tùy từng nhóm đối tượng và nhóm thực phẩm, việc sử dụng đảm bảo trong mức cho phép và tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật.

9. Thông tin cảnh báo:

Không sử dụng cho người dị ứng với thành phần của sản phẩm

10. Thương hiệu bột ngọt Hàn Quốc

Theo nhượng quyền của Daesang Corporation, Hàn Quốc

120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Việt Trì, ngày 08 tháng 05 năm 2025

Công ty TNHH Daesang Việt Nam



GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY
JEONG HYUN KYUNG

Số tự công bố: DSPT-01/Daesanq/2025

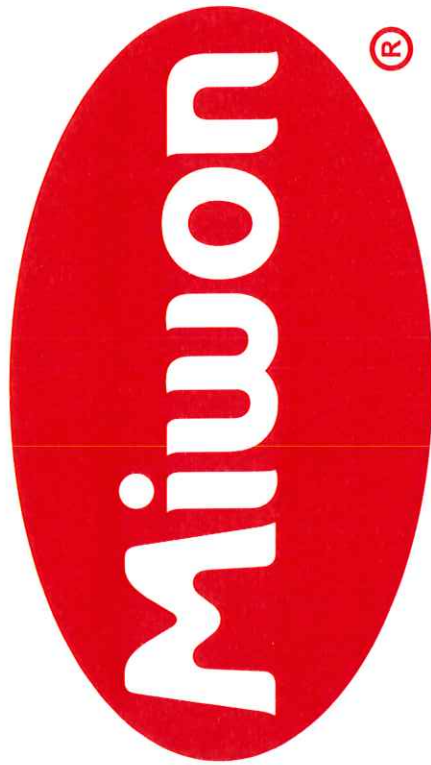
८

Miwon



SUPER SEASONING

Mì chính - Bột ngọt



NGỌT NGÀO TÌNH MẸ



khối lượng tịnh:

g

THƯƠNG HIỆU BỘT NGỌT HÀN QUỐC

THEO NHƯỢNG QUYỀN CỦA

DAESANG CORPORATION, HÀN QUỐC

120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc

Miwon



Mì chính - Bột ngọt
SUPER SEASONING

Để công việc nấu nướng của bạn thêm thú vị và món ăn ngon hơn, đậm đà hơn, chọn **Miwon** và sử dụng theo hướng dẫn bên dưới:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG - Cho 5 người ăn

MÓN CÀNH



1 thìa
(muỗng)

MÓN LẨU



1 thìa
(muỗng)

MÓN KHO



1 thìa
(muỗng)

MÓN XÀO



1 thìa
(muỗng)

1 thìa (muỗng) = 4 g

Giữ trọn hương vị thiên nhiên!

Thành phần định lượng:

Mononatri L-glutamat tinh khiết 99%-% (Chất điều vị (INS 621)).

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát và tránh ánh nắng mặt trời.

Phụ gia thực phẩm - Dùng cho thực phẩm

Để tương và hàm lượng sử dụng: Tùy từng nhóm đối tượng và nhóm thực phẩm.

Việc sử dụng đảm bảo trong mức cho phép và tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật.

*Thông tin cảnh báo: Không sử dụng cho người dị ứng với thành phần của sản phẩm.

Sản xuất và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM

F1: Phố Sông Thao, P. Thọ Sơn, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

F2: Khu chế xuất Linh Trung II, P. Bình Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Xuất xứ: Việt Nam

g M

TU VẤN KHÁCH HÀNG

024. 3768 0563

NSX: Xem trên bao bì
HSD: 5 năm kể từ NSX
Bìa bì có số sản xuất xem ở cạnh NSX

Barcode

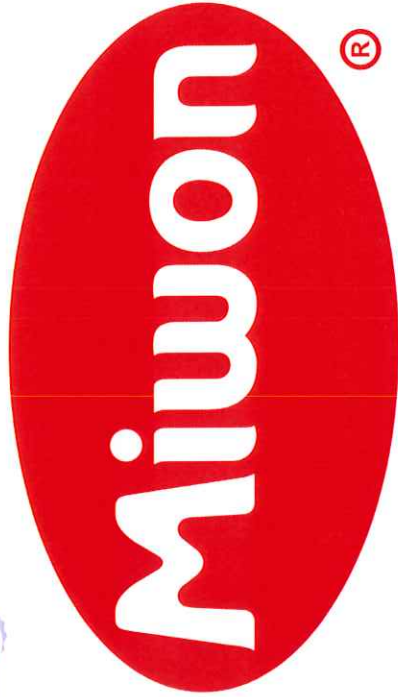
Số tự công bố: DSP1-01/Daesang/2025

Miwon



SUPER SEASONING

Mì chính - Bột ngọt



NGỌT NGÀO TÌNH MẸ



khối lượng tịnh:

g

THƯƠNG HIỆU BỘT NGỌT HÀN QUỐC

THEO NHƯỢNG QUYỀN CỦA

DAESANG CORPORATION, HÀN QUỐC

120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc

Miwon



Mì chính - Bột ngọt

SUPER SEASONING

Để công việc nấu nướng của bạn thêm thú vị và món ăn ngon hơn, đậm đà hơn, chọn **Miwon** và sử dụng theo hướng dẫn bên dưới:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG - Cho 5 người ăn

MÓN CANH



1 thìa
(muỗng)

MÓN LẨU



1 thìa
(muỗng)

MÓN KHO



1 thìa
(muỗng)

MÓN XÀO



1 thìa
(muỗng)

1 thìa (muỗng) = 4 g

Giữ trọn hương vị thiên nhiên!

Thành phần định lượng:

Mononatri L-glutamat tinh khiết 99+% (Chất điều vị (INS 621)).

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát và tránh ánh nắng mặt trời.

Phụ gia thực phẩm - Dùng cho thực phẩm

Đổi tượng và hàm lượng sử dụng: Tùy từng nhóm đối tượng và nhóm thực phẩm,

việc sử dụng đảm bảo trong mức cho phép và tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật.

*Thông tin cảnh báo: Không sử dụng cho người dị ứng với thành phần của sản phẩm

Sản xuất và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM

F1: Phố Sóng Thạo, P. Thọ Sơn, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

F2: Khu chế xuất Lành Trung Li, P. Bình Châu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Xuất xứ: Việt Nam

g S

TUY VẤN KHÁCH HÀNG

024. 3768 0563

NSX: Xem trên bao bì

HSD: 5 năm kể từ NSX

Địa chỉ cơ sở sản xuất xem ở cạnh NSX

Barcode

Số tự công bố: DSP-T-31/Daesang/2025

Miwon



SUPER SEASONING

Mì chính - Bột ngọt



NGỌT NGÀO TÌNH MẸ

khối lượng tịnh:
kg



THƯƠNG HIỆU BỘT NGỌT HÀN QUỐC

THEO NHƯỢNG QUYỀN CỦA

DAESANG CORPORATION, HÀN QUỐC

120, Changyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc

Miwon



Mì chính - Bột ngọt

SUPER SEASONING

Để công việc nấu nướng của bạn thêm thú vị và món ăn ngon hơn,
đậm đà hơn, chọn **Miwon** và sử dụng theo hướng dẫn bên dưới:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG - Cho 5 người ăn

MÓN CANH



1 thìa
(muỗng)

MÓN LẨU



1 thìa
(muỗng)

MÓN KHO



1 thìa
(muỗng)

MÓN XÀO



1 thìa
(muỗng)

1 thìa (muỗng) = 4 g

Giữ trọn hương vị thiên nhiên!

Thành phần dinh dưỡng:
Mononatri L-glutamat tinh khiết 99+% (Chất điều vị (INS 621)).

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát và tránh ánh nắng mặt trời.

Phụ gia thực phẩm - Dùng cho thực phẩm

Đốt lượng và hàm lượng sử dụng: Tùy từng nhóm đối tượng và nhóm thực phẩm,

việc sử dụng đảm bảo trong mức cho phép và tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật.

*Thông tin cảnh báo: Không sử dụng cho người dị ứng với thành phần của sản phẩm

Sản xuất và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM

F1: Phố Sùng Thọ, P. Thọ Sơn, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

F2: Khu chế xuất Linh Trung II, P. Bình Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Xuất xứ: Việt Nam

kg L

TU VẤN KHÁCH HÀNG
024. 3768 0563

NSX: Xem trên bao bì
HSD: 5 năm kể từ NSX
Địa chỉ cơ sở sản xuất xem ở cạnh NSX

Barcode

Số tự công bố: DSPT-01/Daesang/2025

Miwon



SUPER SEASONING

Mì chính - Bột ngọt

Miwon®

NGỌT NGÀO TÌNH MẸ



khối lượng tịnh:

kg

THƯƠNG HIỆU BỘT NGỌT HÀN QUỐC

THEO NHƯỢNG QUYỀN CỦA
DAESANG CORPORATION, HÀN QUỐC
120, Changgyeongung-ro, Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc

Miwon



Mì chính - Bột ngọt
SUPER SEASONING

Để công việc nấu nướng của bạn thêm thú vị và món ăn ngon hơn,
đậm đà hơn, chọn **Miwon** và sử dụng theo hướng dẫn bên dưới:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG - Cho 5 người ăn

MÓN CÀNH



1 thìa
(muỗng)

MÓN Lẩu



1 thìa
(muỗng)

MÓN KHO



1 thìa
(muỗng)

MÓN XÀO



1 thìa
(muỗng)

1 thìa (muỗng) = 4 g

Giữ trọn hương vị thiên nhiên!

Thành phần định lượng:
Mononatri L-glutamat tinh khiết 99+% (Chất điều vị (INS 621)).
Hướng dẫn bảo quản:
Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, tránh ánh nắng mặt trời.
Phù gia thực phẩm - Dùng cho thực phẩm.
Đối tượng và hàm lượng sử dụng: Tùy từng nhóm đối tượng và nhóm thực phẩm,
việc sử dụng đảm bảo trong mức cho phép và tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật.
*Thông tin cảnh báo: Không sử dụng cho người dị ứng với thành phần của sản phẩm.

Sản xuất và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM

F1: Phố Sông Thao, P. Thọ Sơn, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

F2: Khu chế xuất Linh Trung II, P. Bình Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Xuất xứ: Việt Nam

kg M

TƯ VẤN KHÁCH HÀNG
024. 3768 0563

Barcode

NSX: Xem trên bao bì
HSD: 5 năm kể từ NSX
Bên ghi rõ số sản xuất xem ở cạnh NSX

Số tự công bố: DSP-T-01/Daesang/2025

Miwon



SUPER SEASONING

Mì chính - Bột ngọt

Miwon®

NGỌT NGÀO TÌNH MẸ



khối lượng tịnh:

kg

THƯƠNG HIỆU BỘT NGỌT HÀN QUỐC

THEO NHƯỢNG QUYỀN CỦA

DAESANG CORPORATION, HÀN QUỐC

120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc

Miwon



Mì chính - Bột ngọt

SUPER SEASONING

Để công việc nấu nướng của bạn thêm thú vị và món ăn ngon hơn, đậm đà hơn, chọn **Miwon** và sử dụng theo hướng dẫn bên dưới:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG - Cho 5 người ăn

MÓN CÀNH



1 thìa
(muỗng)

MÓN LẦU



1 thìa
(muỗng)

MÓN KHO



1 thìa
(muỗng)

MÓN XÀO



1 thìa
(muỗng)

1 thìa (muỗng) = 4 g

Giữ trọn hương vị thiên nhiên!

Thành phần định lượng:

Mononatri L-glutamat tinh khiết 99+% (Chất điều vị (INS 621)).

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát và tránh ánh nắng mặt trời.

Phụ gia thực phẩm - Dùng cho thực phẩm

Đổi tượng và hàm lượng sử dụng: Tùy từng nhóm đối tượng và nhóm thực phẩm,

việc sử dụng đảm bảo trong mức cho phép và tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật.

* Thông tin cảnh báo: Không sử dụng cho người dị ứng với thành phần của sản phẩm

Sản xuất và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM

F1: Phố Sông Thao, P. Thọ Sơn, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

F2: Khu chế xuất Linh Trung II, P. Bình Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Xuất xứ: Việt Nam

kg S

TUYỂN KHÁCH HÀNG

024. 3768 0563

NSX: Xem trên bao bì

HSD: 5 năm kể từ NSX

Địa chỉ cơ sở sản xuất, xem ở cạnh NSX

Barcode

Số tự công bố: DSP-T-01/Daesang/2025



SUPER SEASONING



MÌ CHÍNH - BỘT NGỌT

NGỌT NGÀO TÌNH MẸ

- Thành phần định lượng: Mononatri L-glutamat tinh khiết 99+% (Chất điều vị (INS 621)). Phụ gia thực phẩm - Dùng cho thực phẩm
- Hướng dẫn sử dụng: Cho 5 người ăn, 1 thìa (muỗng) = 4 g
Sử dụng cho các món: Canh, lẩu, kho, xào.
- Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát và tránh ánh nắng mặt trời.
- Đối tượng và hàm lượng sử dụng: Tùy từng nhóm đối tượng và nhóm thực phẩm, việc sử dụng đảm bảo trong mức cho phép và tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật.

**Thông tin cảnh báo: Không sử dụng cho người dị ứng với thành phần của sản phẩm*

THEO NHƯỢNG QUYỀN CỦA
DAESANG CORPORATION, HÀN QUỐC
120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc

Sản xuất và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM

Phố Sông Thao, P. Thọ Sơn, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Xuất xứ: Việt Nam

Tư vấn khách hàng: (024) 3768 0563

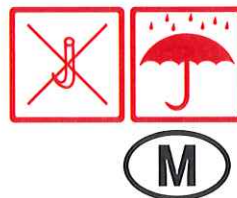
khối lượng tịnh
kg

Barcode

NSX: Xem trên bao bì

HSD: 5 năm kể từ NSX

Số tự công bố: DSPT-01/Daesang/2025



SUPER SEASONING



MÌ CHÍNH - BỘT NGỌT

NGỌT NGÀO TÌNH MẸ

- **Thành phần định lượng:** Mononatri L-glutamat tinh khiết 99+% (Chất điều vị (INS 621)). Phụ gia thực phẩm - Dùng cho thực phẩm
 - **Hướng dẫn sử dụng:** Cho 5 người ăn, 1 thìa (muỗng) = 4 g
Sử dụng cho các món: Canh, lẩu, kho, xào.
 - **Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát và tránh ánh nắng mặt trời.
 - **Đối tượng và hàm lượng sử dụng:** Tùy từng nhóm đối tượng và nhóm thực phẩm, việc sử dụng đảm bảo trong mức cho phép và tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật.
- *Thông tin cảnh báo: Không sử dụng cho người dị ứng với thành phần của sản phẩm*

THEO NHƯỢNG QUYỀN CỦA
DAESANG CORPORATION, HÀN QUỐC
120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc

Sản xuất và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM
Phố Sông Thao, P. Thọ Sơn, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
Xuất xứ: Việt Nam

Tư vấn khách hàng: (024) 3768 0563

NSX: Xem trên bao bì
HSD: 5 năm kể từ NSX

khối lượng tịnh
kg

Barcode

Số tự công bố: DSPT-01/Daesang/2025



SUPER SEASONING



MÌ CHÍNH - BỘT NGỌT
NGỌT NGÀO TÌNH MẸ

- **Thành phần định lượng:** Mononatri L-glutamat tinh khiết 99+% (Chất điều vị (INS 621)). Phụ gia thực phẩm - Dùng cho thực phẩm
 - **Hướng dẫn sử dụng:** Cho 5 người ăn, 1 thìa (muỗng) = 4 g
Sử dụng cho các món: Canh, lẩu, kho, xào.
 - **Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát và tránh ánh nắng mặt trời.
 - **Đối tượng và hàm lượng sử dụng:** Tùy từng nhóm đối tượng và nhóm thực phẩm, việc sử dụng đảm bảo trong mức cho phép và tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật.
- *Thông tin cảnh báo: Không sử dụng cho người dị ứng với thành phần của sản phẩm*

THEO NHƯỢNG QUYỀN CỦA
DAESANG CORPORATION, HÀN QUỐC
120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc
Sản xuất và chịu trách nhiệm về sản phẩm:
CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM
Phố Sông Thao, P. Thọ Sơn, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
Xuất xứ: Việt Nam
Tư vấn khách hàng: (024) 3768 0563

khối lượng tịnh
kg

Barcode

NSX: Xem trên bao bì
HSD: 5 năm kể từ NSX

Số tự công bố: DSPT-01/Daesang/2025



DAESANG



SUPER SEASONING



MÌ CHÍNH - BỘT NGỌT

NGỌT NGÀO TÌNH MẸ

- **Thành phần định lượng:** Mononatri L-glutamat tinh khiết 99+% (Chất điều vị (INS 621)). Phụ gia thực phẩm - Dùng cho thực phẩm
 - **Hướng dẫn sử dụng:** Cho 5 người ăn, 1 thìa (muỗng) = 4 g
Sử dụng cho các món: Canh, lẩu, kho, xào.
 - **Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát và tránh ánh nắng mặt trời.
 - **Đối tượng và hàm lượng sử dụng:** Tùy từng nhóm đối tượng và nhóm thực phẩm, việc sử dụng đảm bảo trong mức cho phép và tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật.
- *Thông tin cảnh báo: Không sử dụng cho người dị ứng với thành phần của sản phẩm*

THEO NHƯNG QUYỀN CỦA
DAESANG CORPORATION, HÀN QUỐC
120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc
Sản xuất và chịu trách nhiệm về sản phẩm:
CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM
Phố Sông Thao, P. Thọ Sơn, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
Xuất xứ: Việt Nam
Tư vấn khách hàng: (024) 3768 0563

khối lượng tịnh
kg

Barcode

NSX: Xem trên bao bì
HSD: 5 năm kể từ NSX

Số tự công bố: DSPT-01/Daesang/2025



Số/Nº: 193 – K2/ 1091 /KT2-HC2

Ngày/Date of issue: 20/3/2025

Trang/Page: 1/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu/Name of sample: **PHỤ GIA THỰC PHẨM: MÌ CHÍNHH – BỘT NGỌT MIWON/
MIWON BRAND MONOSODIUM L - GLUTAMATE**
- Ký hiệu mẫu/Mark of sample: /
- Số lượng mẫu/Quantity: 01
- Tình trạng mẫu/State of sample: Mẫu nguyên bao, khoảng 1 kg/
Whole bag sample, about 1 kg
- Khách hàng/Client: **CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM/
DAESANG VIET NAM CO., LTD**
- Địa chỉ/Address: **Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì,
tỉnh Phú Thọ / Song Thao Street, Tho Son Ward, Viet Tri City,
Phu Tho Province, Viet Nam**
- Ngày nhận mẫu/Date of receiving: 06/3/2025
- Ngày thử nghiệm/Date of testing: từ ngày/from: 06/3/2025 đến ngày/to: 20/3/2025
- Kết quả thử nghiệm/Test results:

TT Items	TÊN CHỈ TIÊU - ĐƠN VỊ TÍNH Test properties - Unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ Test methods	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM Test results
1	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc/Total of Yeast and moulds	CFU/g TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	KPH/ND (< 10)
2	Tổng số vi sinh vật hiếu khí Aerobic plate count	CFU/g TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)	2,5 x 10 ³
3	E.coli giả định	MPN/g TCVN 6846:2007 (ISO 7251:2005)	0
4	Salmonella spp.	- TCVN 10780-1:2017 ISO 6579-1:2017	Âm tính/Negative /25g
5	Coliform	CFU/g TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	KPH/ND (< 10)
6	S.aureus	CFU/g AOAC 975.55	KPH/ND (< 10)
7	Độ ẩm/Moisture	g/100g TCVN 1460:1997 ⁽ⁿ⁾	0,35
8	pH (dung dịch 1/50 ở 25°C)/ pH (solution 1/50 at 25°C)	- TCVN 1460:1997 ⁽ⁿ⁾	6,96
9	Độ quay cực ở 20°C (α _D ²⁰)/ Specific rotation (α _D ²⁰)	- TCVN 1460:1997 ⁽ⁿ⁾	+ 25 ⁰





Số/Nº: 193 – K2/ 1091 /KT2-HC2

Ngày/Date of issue: 20/3/2025

Trang/Page: 2/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

TT/ Items	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test properties, units	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test methods	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test results
10	Hàm lượng %chất khô/ C ₅ H ₈ NNaO ₄ .H ₂ O/ C ₅ H ₈ NNaO ₄ .H ₂ O content % dry matter	TCVN 1459:2008 ⁽ⁿ⁾	99,5
11	Hàm lượng Chlorid/ Chloride content %	TCVN 1460:1997 ⁽ⁿ⁾	< 0,2
12	Axit Pyrrolidon carboxylic/ Pyrrolidone carboxylic acid -	QCVN 4-1:2010/BYT (Phụ lục 2) ^(S)	Âm tính/Negative ^(*)
13	Hàm lượng Hg/Hg content mg/kg	AOAC 971.21	KPH/ND (MDL=0,015)
14	Hàm lượng As/As content mg/kg	AOAC 986.15	KPH/ND (MDL=0,015)
15	Hàm lượng Pb/Pb content mg/kg	AOAC 999.11	KPH/ND (MDL=0,015)
16	Hàm lượng Cd/Cd content mg/kg	AOAC 999.11	KPH/ND (MDL=0,015)

Ghi chú/Notes:

- (*): Trong sắc ký đồ của mẫu thử không có vết tương đương vết acid pyrrolidon carboxylic trong sắc ký đồ của chuẩn (độ nhạy 0,2%) / Not spot corresponding to pyrrolidone carboxylic acid standard is detected in the sample (sensitivity = 0,2 %)
- KPH/ ND: không phát hiện/Not detectable;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit;
- (S): kết quả thử nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ/ Tested by Subcontractor;
- (n): Phép thử chưa được công nhận Vilas/Test method is not accredited Vilas;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi/ The test results are valid only for the received sample from client;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample, mark, client and address are named by client's requirements;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2/ This Test report not be reproduced except in full without the written approval of QUATEST 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả/QUATEST 2 is disclaimer when the information is supplied by the customer and can affect the validity of results./

KT. TRƯỞNG PHÒNG KỸ THUẬT 2
PP. Head of Technical Division 2
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG, PHỤ TRÁCH
D. Head of Technical Division 2

Võ Thị Bích Thủy

KT. GIÁM ĐỐC/ PP. Director
PHÓ GIÁM ĐỐC/ D. Director



Tạ Ngọc Tú